

Bản án số: 419/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2023

*V/v: Tranh chấp về xác định
cha cho con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Thu Hà**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Hùng

2. Bà Lưu Thị Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Lệ Quyên** – Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Hoàng Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/2023/TLST- HNGĐ ngày 18/7/2023 về tranh chấp xác định cha cho con Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 18/8/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H** - sinh năm 1958

HKTT: số 65 Phòng 104 H, phường N, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Hiện trú tại: số 37 phố T, phường B, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Lưu Anh T** – sinh năm 1973

HKTT: số 4 ngõ 208 C, phường B, quận Long Biên, TP. Hà Nội

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Vũ Thị Hồng V – sinh năm 1977

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T, xã M, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội.

Cháu Lưu Vũ Hà P – sinh ngày 25/01/2001

Hiện trú tại: số 37 phố T, phường B, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

(Anh H, anh T, chị V, cháu P vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/7/2023 và các lời khai tại tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Trong thời gian từ năm 1997 đến năm 2000, anh có quen biết và quan hệ tình cảm với chị Vũ Thị Hồng V. Anh và chị V có 01 con chung là cháu Lưu Vũ Hà P, sinh ngày 25/01/2001. Sau đó chị V có kết hôn với anh Lưu Anh T và làm khai sinh cho cháu Hà P với phần tên cha là Lưu Anh T. Tuy nhiên thực tế cháu P là con đẻ của anh H. Cháu P đã sinh sống cùng anh H từ năm 2007 đến nay. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P anh Lưu Anh T không phải cha đẻ của cháu P.

- Bị đơn – anh Lưu Anh T trình bày:

Thời điểm năm 2004 anh quen chị Vũ Thị Hồng V. Khi đó chị V đã có 01 con gái. Nhưng anh vẫn đồng ý quan hệ tình cảm và tiến tới hôn nhân với chị V. Năm 2005, anh T và chị V làm thủ tục khai sinh cho cháu Lưu Vũ Hà P với họ tên cha là Lưu Anh T và họ tên mẹ là Vũ Thị Hồng V. Nhưng thực tế cháu P không phải con đẻ của anh T. Anh đồng ý đề nghị tòa án xác nhận anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu P. Anh không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cháu Lưu Vũ Hà P trình bày: Theo giấy khai sinh được UBND phường B cấp ngày 13/10/2005 thì cháu là con của mẹ Vũ Thị Hồng V và cha Lưu Anh T. Nhưng thực tế cháu là con của bố Nguyễn Văn H. Cháu đã ở cùng bố H từ năm 2007 đến nay. Nay cháu nhất trí đề nghị tòa án xác định Ông Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu.

Chị Vũ Thị Hồng V trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H có quan hệ tình cảm từ năm 2010. Chị sinh cháu Lưu Vũ Hà P ngày 25/01/2001. Cháu P là con đẻ của chị và anh H. Giữa chị và anh H không có đăng ký kết hôn. Năm 2004 chị kết hôn với anh Lưu Anh T và làm giấy khai sinh cho cháu P với tên cha là Lưu Anh T và tên mẹ là Vũ Thị Hồng V. Tuy nhiên thực tế cháu P là con đẻ của anh H, không phải con của anh T. Nay anh H có đơn xin xác định anh là cha đẻ của cháu P, chị cũng đồng ý và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H, anh T, chị V, cháu P vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên toà trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm

Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 238 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là có căn cứ. Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên: Căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P, sinh ngày 25/01/2001.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn H thì đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn anh Lưu Anh T có HKTT: số 4 ngõ 208 C, phường B, quận Long Biên, TP. Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 238 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong thời gian từ năm 1997 đến năm 2000, anh Nguyễn Văn H có quen biết và quan hệ tình cảm với chị Vũ Thị Hồng V. Anh H và chị V có 01 con chung là cháu Lưu Vũ Hà P, sinh ngày 25/01/2001 nhưng không đăng ký kết hôn. Sau đó, năm 2004 chị V có kết hôn với anh Lưu Anh T và làm khai sinh cho cháu P với phần tên cha là Lưu Anh T. Tuy nhiên thực tế cháu P không phải là con đẻ của anh T mà là con đẻ của anh H. Cháu P đã sinh sống cùng anh H từ năm 2007 đến nay. Nay anh H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các đương sự trong vụ án đều thống nhất trình bày và đề nghị tòa án xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P. Anh Lưu Anh T không phải là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P. Kết quả phân tích ADN

huyết thống ngày 15/6/2023 của Phòng khám đa khoa Medlatec xác nhận Ông Nguyễn Văn H và cháu Lưu Vũ Hà P có quan hệ huyết thống cha – con gái.

[3] Từ những nhận định trên, đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H đề nghị xác định anh H là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P.

[4] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là phù hợp với những phân tích nêu trên.

[5] Về án phí sơ thẩm: Anh Lưu Anh T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 88, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 238; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H đối với anh Lưu Anh T về việc tranh chấp xác định cha cho con.

Xác định anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 là cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P, sinh ngày 25/01/2001.

Anh Lưu Anh T không phải cha đẻ của cháu Lưu Vũ Hà P.

Các đương sự có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Anh Lưu Anh T phải chịu 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- CCTHA quận Long Biên;
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thu Hà